



CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021



**MỤC LỤC**

<b>THÔNG TIN CHUNG .....</b>	<b>3</b>
Thông tin khái quát.....	3
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....	3
Định hướng phát triển.....	5
<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021.....</b>	<b>6</b>
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh .....	6
Tình hình tài chính.....	9
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu .....	10
<b>BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC .....</b>	<b>11</b>
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 .....	11
Những tiến bộ Công ty đạt được .....	12
Báo cáo tình hình tài chính.....	14
Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 .....	15
<b>ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....</b>	<b>17</b>
Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021 .....	17
Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.....	18
Các giao dịch, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.....	18
Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.....	19

## THÔNG TIN CHUNG

### Thông tin khái quát

---

Tên Công ty:	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI</b>
Tên tiếng Anh:	<b>TRACIMEXCO - SUPPLY CHAINS AND AGENCY SERVICES J.S COMPANY</b>
Tên viết tắt:	<b>TRA-SAS</b>
Mã cổ phiếu:	<b>TRS</b>
Logo:	
Giấy CN ĐKKD:	Số 0304184415 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 24/01/2006; đăng ký thay đổi lần thứ 25 ngày 05/04/2022.
Vốn điều lệ:	<b>45.484.130.000 đồng</b>
Vốn đầu tư CSH:	<b>190.069.685.856 đồng</b>
Trụ sở chính:	34 Nguyễn Thị Nghĩa, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. HCM.
Số điện thoại:	(028) 39250 222
Số fax:	(028) 39257 173
Email:	<a href="mailto:info@trasas.com.vn">info@trasas.com.vn</a>
Website:	<a href="http://www.trasas.com.vn">http://www.trasas.com.vn</a>

### Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

---

#### Ngành nghề kinh doanh:

- Vận tải hàng hóa ven biển và đường bộ.
- Đại lý vận tải đường biển; Đại lý vận tải và giao nhận hàng hóa;
- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Dịch vụ khai thuê hải quan.

**Địa bàn kinh doanh:**

Stt	Đơn vị	Thông tin
1	<b>Văn phòng Công ty</b>	34 Nguyễn Thị Nghĩa, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM Điện thoại: (+84 28) 39 250 222 Fax: (+84 28) 39 257 173 Website: www.trasas.com.vn
2	<b>Trung Tâm Sân bay Tân Sơn Nhất ( TFS)</b>	1/10 Đồ Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình Điện thoại: 0903 670 381
3	<b>Chi nhánh Bình Dương</b>	Thửa đất số 1011, tờ bản đồ số DC10.7, KP Đồng An 3, Phường Bình Hòa, TX. Thuận An, Bình Dương Điện thoại: (+84 274) 62830208 Fax: (+84 274) 62830261
4	<b>Trung tâm Dịch vụ Kho vận</b>	6/4, Ấp Đồng An, Xã Bình Hòa, H. Thuận An, Dĩ An, Bình Dương Điện thoại: 0903 374 737
5	<b>Chi nhánh Hà Nội</b>	Số 25, Quang Trung, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam Điện thoại: (+84 24)3934 6768
6	<b>Văn Phòng Hải Phòng</b>	Tầng 6, tòa nhà ACB, 15 Hoàng Diệu, Hải Phòng Điện thoại: (+84 31) 3569284 Fax: (+84 31) 3569286
7	<b>Văn Phòng Đà Nẵng</b>	55 Dương Khê, Phường Mỹ An, Quận Ngũ hành Sơn, TP Đà Nẵng. Điện thoại: (+84 23) 63932282 Fax:(+84 23) 63932282
8	<b>Chi nhánh Đồng Nai - Kho Hóa Chất và Hàng Nguy Hiểm</b>	Tổ 3, Ấp 3, Xã Phú Thạnh, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. Điện thoại : +84 376 126 090

### Định hướng phát triển

---

Logistics được xem cầu nối quan trọng đóng vai trò hỗ trợ, kết nối các hoạt động sản xuất với thương mại, tiêu dùng, đóng vai trò lưu thông hàng hóa từ Việt nam ra các nước trên thế giới và ngược lại.

Với mục tiêu trở thành một trong những công ty hàng đầu Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ hậu cần của chuỗi cung ứng. TRA-SAS đã và đang triển khai đầu tư và mở rộng hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực kho bãi, tiếp cận và liên kết với đối tác theo mô hình chuỗi cung ứng trong lĩnh vực bán lẻ, song song với việc củng cố và duy trì mối quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài và khách hàng truyền thống. Bên cạnh đó, Công ty ngày càng nâng cao năng lực quản lý, nâng cấp phần mềm quản trị, kiện toàn tổ chức theo hướng chuyên môn hóa trong lĩnh vực chuỗi cung ứng.

Trong thời gian vừa qua, Công ty đã liên tục đầu tư cơ sở vật chất mới, hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, dịch vụ khai thác kho bãi, vận chuyển nội địa, đại lý thông quan và xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ và người lao động... Công ty có một bộ máy nhân sự trẻ, năng động, cập nhật công nghệ mới nhất ứng dụng vào doanh nghiệp, hướng đến cải thiện chất lượng dịch vụ phục vụ chuỗi cung ứng, luôn giữ vững quy mô phát triển, ổn định tài chính, tiếp cận, mở rộng quan hệ với nhiều đối tác khách hàng, các hãng vận chuyển, Đại lý giao nhận trong và ngoài nước. Đến nay Công ty đã là một doanh nghiệp được khách hàng tín nhiệm trong lĩnh vực: chuỗi cung ứng, vận tải nội địa, dịch vụ kho bãi, và đại lý thông quan.

Công ty định hướng và tập trung phát triển ngành nghề kinh doanh cốt lõi, trong đó mũi nhọn là hoạt động dịch vụ chuỗi cung ứng, gắn liền các hoạt động thương mại, đại lý, vận tải hàng hóa nội địa và quốc tế, khai thác và vận hành kho bãi linh hoạt với định hướng phát triển dịch vụ quản lý hàng tồn kho.

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021****Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh****Sản phẩm, dịch vụ của Công ty**

Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Hàng hải hoạt động trong lĩnh vực hàng hải, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu và phân phối hàng tiêu dùng, được biết đến như một đối tác chiến lược quan trọng về giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu, dịch vụ kho bãi và vận tải nội địa với hầu hết các khu công nghiệp, khu chế xuất, các Nhà đầu tư nước ngoài tại thị trường Việt Nam hiện nay. Ngoài ra, Công ty còn là đối tác phân phối hàng tiêu dùng cho các Công ty, Tập đoàn Đa quốc gia như McDonalds' Việt Nam, Starbucks Việt Nam, MM Mega Market Việt Nam, Intel, SaladStops – MFT, Inkcups US,....., đồng thời là đối tác cung cấp cho hệ thống siêu thị, Trung tâm thương mại và hệ thống bán lẻ trong cả nước.

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh****❖ Cơ cấu doanh thu của các nhóm sản phẩm***Đơn vị tính: Ngàn đồng*

Khoản mục	Năm 2020		Năm 2021		%(+/-)
	Giá trị	%DT	Giá trị	%DT	
Doanh thu bán hàng hoá	400.043.768.564	67,94	312.412.046.197	59,48	-21,91%
Doanh thu cung cấp dịch vụ	188.760.421.765	32,06	212.848.408.912	40,52	12,76%
<b>Tổng cộng</b>	<b>588.804.190.329</b>	<b>100</b>	<b>525.260.455.109</b>	<b>100</b>	<b>-10,79%</b>

*(Nguồn: Báo cáo tài chính của TRA-SAS)*

Tổng doanh thu sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 đạt 525,26 tỷ đồng, giảm gần 11% so với mức 588,80 tỷ đồng vào năm 2020. Trong đó, doanh thu bán hàng hóa đạt 312,41 tỷ đồng, chiếm khoảng hai phần ba cơ cấu doanh thu, cũng giảm 21.91% so với năm 2020. Tuy nhiên, doanh thu cung cấp dịch vụ đạt gần 213 tỷ đồng, tăng 12,76% so với cùng kỳ năm trước.

**❖ Chi phí sản xuất kinh doanh***Đơn vị tính: Ngàn đồng*

STT	Yếu tố chi phí	Năm 2020		Năm 2021	
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
01	Giá vốn hàng bán	487.587.485.830	83,08	415.198.223.612	79,85
02	Chi phí bán hàng	27.142.000.602	4,62	37.915.499.923	7,29
03	Chi phí QLDN	50.605.230.821	8,62	48.354.807.608	9,30
04	Chi phí tài chính	2.512.421.867	0,43	2.029.007.749	0,39

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI

05	Chi phí khác	821.725.443	0,14	331.674.653	0.06
<b>Tổng cộng</b>		<b>568.668.864.563</b>	<b>96,90</b>	<b>503,829,213,545</b>	<b>96,90</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 của TRA-SAS)

Do đặc thù của hoạt động kinh doanh nên chi phí giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ trọng cao trong tổng chi phí hoạt động của Công ty và tỷ trọng này tuy có giảm nhưng vẫn ở mức tương tự năm trước.

Nhìn chung tỷ lệ giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp so với doanh thu của Công ty được duy trì khá ổn định qua hai năm 2020-2021 chứng tỏ Công ty đã chủ động kiểm soát được chi phí đầu vào, hạn chế tối đa các chi phí phát sinh để đạt mức lợi nhuận mục tiêu, mặc dù tình hình COVID-19 là tăng đáng kể chi phí điều hành công ty.

Chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được kiểm soát ở mức phù hợp so với các Công ty trong cùng ngành. Dịch vụ của Công ty với chất lượng tốt thỏa mãn yêu cầu của khách hàng mục tiêu nên duy trì khả năng cạnh tranh cao trên thị trường.

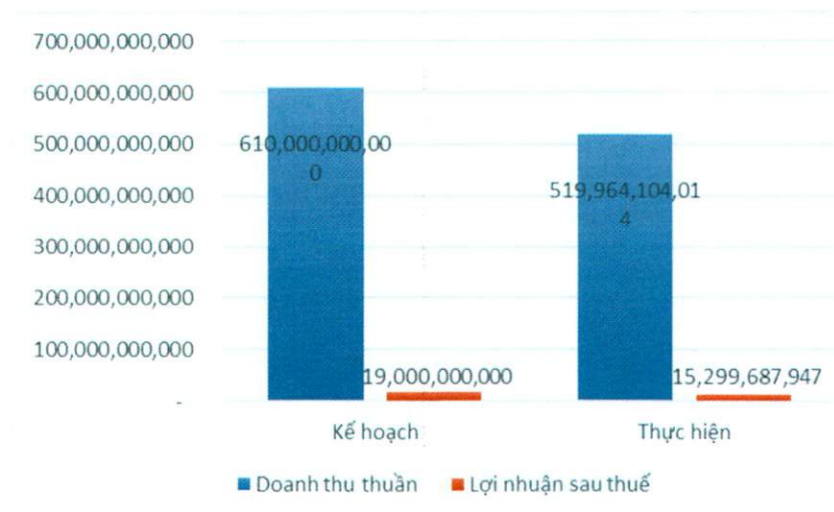
### Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Đơn vị tính: Ngàn đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch
Vốn điều lệ	45.484.690.000	39.567.690.000	87,00%
Doanh thu thuần	610.000.000.000	519.964.104.014	85,24%
Lợi nhuận sau thuế	19.000.000.000	15.299.687.947	80,52%
Tỷ lệ LNST/DTT	3,11%	2,94%	94,53%
Tỷ lệ LNST/VĐL	41,77%	38,67%	92,58%

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 của TRA-SAS)

Năm 2021, hoạt động kinh doanh của TRA-SAS đã đạt được những kết quả sau:



**Doanh thu:** Doanh thu thuần năm 2021 đạt gần 520 tỷ đồng, tương ứng 85,24% kế hoạch.

**Lợi nhuận sau thuế:** LNST năm 2021 đạt 15,3 tỷ đồng, đạt 80,52% kế hoạch.

**Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu thuần** là 2,94%, đạt 94,53% so với kế hoạch đề ra.

Với nhận định tình hình kinh tế năm 2021 gặp vô vàn khó khăn do vẫn chịu ảnh hưởng của dịch bệnh COVID 19, thiên tai bão lụt xảy ra tại khu vực miền trung, chiến tranh thương mại giữa các cường quốc lớn, khan hiếm container phục vụ vận tải, giá cước vận tải quốc tế tăng, đặc biệt là EU và Mỹ. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị TRA-SAS xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2021 trên cơ sở thận trọng với mức doanh thu và lợi nhuận dự kiến là 610 tỷ đồng và 19 tỷ đồng.

Tuy nhiên, do chịu tác động chung về tình hình tăng trưởng âm của kinh tế thế giới, tác động tiêu cực thiên tai dịch bệnh kéo dài nên kết quả thực hiện của doanh thu thuần chỉ đạt 520 tỷ đồng, giảm gần 15% so với kế hoạch đặt ra. Đồng thời, kết quả thực hiện của lợi nhuận sau thuế đạt 80,52% so với kế hoạch đặt ra, giảm 19,48% so với năm trước.

**Tình hình tài chính**

**Tình hình tài chính**

Đơn vị tính: Ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	399.084.182	420.702.922	5,42%
Doanh thu thuần	586.881.559	519.964.104	-11,40%
Lợi nhuận từ HĐKD	20.471.407	19.063.751	-6,88%
Lợi nhuận khác	624.034	61.459	-90,15%
Lợi nhuận trước thuế	21.095.441	19.125.209	-9,34%
Lợi nhuận sau thuế	16.230.327	15.299.688	-5,73%

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 của TRA-SAS)

**Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,17	1,18
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	1,05	1,00
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	56,21	54,82
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	128,35	121,34
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	Vòng	14,29	13,65
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,47	1,24
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,77	2,94
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	9,29	8,05
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	4,07	3,64
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	3,49	3,67

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu tại ngày 31/12/2021

### Cổ phần

Tổng số cổ phần đã phát hành:	3.956.769
Tổng số cổ phần đang lưu hành:	3.944.669
Loại cổ phần:	Cổ phiếu phổ thông
Trong đó:	
- SL cổ phần chuyển nhượng tự do:	3.944.669
- SL cổ phần hạn chế chuyển nhượng:	0

### Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2021

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>146</b>	<b>3.932.839</b>	<b>99,40%</b>
	- Tổ chức	4	780.564	19,73%
	- Cá nhân	142	3.152.275	79,67%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>3</b>	<b>23.930</b>	<b>0,60%</b>
	- Tổ chức	2	22.550	0,57%
	- Cá nhân	1	1.380	0,03%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>149</b>	<b>3.956.769</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – chi nhánh Tp.HCM)

Trong đó, danh sách các cổ đông lớn nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của TRA-SAS như sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Công ty CP XNK và Hợp tác đầu tư GTVT	36 Bạch Đằng, P.2, Q. Tân Bình, Tp.HCM	637.100	16,10%
2	Đỗ Văn Mười	24/7 Phùng Văn Cung, P.7, Q. Phú Nhuận, TP. HCM	718.968	18,17%
3	Nguyễn Văn Quý	2/27A Thăng Long, P.4, Q. Tân Bình, Tp.HCM	791.680	20,01%
4	Trần Việt Huy	D6- Lô D- 552-588-CMT8- phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh	721.334	18,23%
5	Nguyễn Như Song	123 Dương Văn An, Đô Thị An Phú - An Khánh, An Phú, Quận 2, TP.HCM	237.276	6,00%
@	<b>Tổng cộng</b>		<b>3.106.358</b>	<b>78,51%</b>

(Nguồn: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – chi nhánh Tp.HCM)

**BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021**

---

**Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021**

**✚ Khó khăn:**

- Năm 2021 là một năm đặc biệt khó khăn của kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng do dịch bệnh Covid -19 liên tục biến chủng và kéo dài, chiến tranh thương mại giữa các cường quốc, nguồn nguyên liệu cho sản xuất khan hiếm, nhu cầu đi lại và du lịch ngưng trệ và tê liệt.
- Bước sang Quý II năm 2021, dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp và tác động xấu lên nền kinh tế toàn cầu, các lĩnh vực chịu ảnh hưởng trực tiếp là ngân hàng, dịch vụ, du lịch, tiêu dùng, ... Việc các nước đóng cửa biên giới và dừng hoạt động chuyến bay thương mại của các hãng hàng không ảnh hưởng đến thương mại biên giới, thương mại nội địa với nước ngoài, theo đó hoạt động logistic trên phạm vi toàn cầu cũng chịu ảnh hưởng, mặc dù Chính phủ các nước nỗ lực duy trì chuỗi cung ứng hàng hóa và ưu tiên lưu thông các loại hàng hóa thiết yếu.
- Nền kinh tế Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng với nền kinh tế toàn cầu, quy mô thị trường dịch vụ logistics ngày càng mở rộng đem đến nhiều cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp kinh doanh logistic, đồng thời cũng tạo ra những thách thức không nhỏ đối với sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp kinh doanh logistics nội địa tại Việt Nam, với sự tham gia ngày càng nhiều các công ty đa quốc gia trong lĩnh vực logistic làm gia tăng môi trường cạnh tranh đối với các doanh nghiệp quy mô nhỏ chưa có hệ thống network toàn cầu.
- Thách thức lớn nhất của ngành vận tải và logistics Việt Nam hiện nay bao gồm:
  - (1) Cơ sở vật chất hạ tầng còn chậm phát triển cũng là một hạn chế lớn đối với sự phát triển của Logistics. Hạ tầng giao thông, hạ tầng kho bãi, hạ tầng công nghệ đều là những thông tin được đưa vào chiến lược cần cải thiện của Việt Nam nhưng công tác triển khai còn khá chậm.
  - (2) Chi phí vận tải chiếm một phần lớn khoảng 30% tổng chi phí logistics, nhưng với giá nhiên liệu tăng ảnh hưởng chi phí đầu vào của ngành. Chi phí vận tải tại Việt Nam hiện đang ở mức cao và không đồng đều ở các khu vực, nguyên nhân chủ yếu do các loại thuế, phí cầu đường và phụ phí hiện khá cao. Ngoài ra, đường xá hẹp và không cho vận chuyển kéo theo làm cho chi phí lưu thông đường bộ Việt nam cao nhất nhì khu vực và thế giới.

**✚ Thuận lợi:**

- Mặc dù dịch bệnh gây ra nhiều khó khăn, cản trở cho sự phát triển của ngành Logistics và các doanh nghiệp logistics. Nhưng hậu covid là lúc các doanh nghiệp đẩy nhanh sản xuất bù đắp khoảng thời gian nghỉ dịch, đó cũng chính là lúc ngành logistics đẩy mạnh tăng trưởng.

- Thương mại điện tử trong nước đang ngày càng phát triển để bắt nhịp với xu hướng hội nhập, đặc biệt là tăng trưởng mạnh trong mùa COVID, cùng với việc thu nhập bình quân đầu người được cải thiện trong những năm gần đây tại Việt Nam, và sự phổ biến của các ứng dụng di động thông minh đang là những yếu tố thúc đẩy sự phát triển song hành của dịch vụ giao nhận kho vận hay còn gọi là logistics. Trong đó, phải kể đến là xu hướng mua bán và sáp nhập (M&A) đầy tiềm năng, thương mại điện tử phát triển dựa trên hệ sinh thái Amazon, Lazada, Shopee,... Ngành Logistics song hành được chính phủ đầu tư nguồn lực cải thiện cơ sở vật chất, giảm thiểu thao tác thủ công trong chuyên môn, tạo hướng phù hợp và đúng đắn làm tiền đề phát triển bền vững, sáng tạo và phát triển dựa trên IoT (Internet of things). Từng bước nâng cao năng lực tiếp nhận cho các cụm cảng hàng không, cảng biển và các bãi chuyển tải tại các cửa khẩu biên giới.
- Việt Nam hiện thành thành viên của 16 hiệp định thương mại tự do; trong đó có những hiệp định thương mại tự do thế hệ mới với quy mô lớn như Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Liên minh châu Âu (EVFTA), Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện khu vực (RCEP)... Với sự hội nhập này tạo xu hướng mới này đã, đang và sẽ tiền đề cho hoạt động logistics trong nước phát triển mạnh mẽ. Đây cũng là thời cơ để các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Trong thời điểm đại dịch, nhiều doanh nghiệp lớn trong ngành logistics đã tranh thủ đầu tư vào kho xưởng với quy mô lớn và hình thành trung tâm phân phối, đáp ứng khả năng lưu trữ hàng hóa, làm phong phú thêm thị trường tiêu thụ. Ngoài ra, dịch COVID-19 được xem như một phép thử để khảo nghiệm khả năng chống chịu của doanh nghiệp logistics, thay đổi phương thức để tồn tại. Từ đó, các doanh nghiệp đề ra những chiến lược nhằm vượt qua thách thức, nắm bắt cơ hội, nâng cao khả năng thích ứng với thay đổi của thị trường.
- Nhìn vào bức tranh chung của ngành Logistics Việt Nam trong những năm gần đây, doanh nghiệp nội địa vẫn có một số lợi thế hơn doanh nghiệp nước ngoài: Thứ nhất, các doanh nghiệp Việt Nam thừa hưởng và sở hữu phần lớn kho bãi, và Doanh nghiệp nước ngoài phải thuê lại hoặc liên kết, liên doanh để phục vụ dịch vụ Logistic; Thứ hai, các doanh nghiệp trong nước hiểu được thị trường, tâm lý khách hàng, địa lý, thời tiết, văn hóa của người bán địa hơn doanh nghiệp nước ngoài; Thứ ba, về nhân sự, lao động được cải thiện về kiến thức qua đào tạo, nhanh nhạy nên dễ dàng nắm bắt các quy trình, công nghệ tiên tiến của nước ngoài.
- Ngoài ra, Hiệp định EVFTA với EU đã tạo ra nhiều cơ hội cho Việt Nam tiếp cận với thị trường EU, đa dạng hóa thị trường và Logistics theo đó tạo điều kiện lớn mạnh.

### **Những tiên bộ Công ty đạt được**

---

#### **Vị thế của Công ty trong ngành:**

Trải qua gần 27 năm hình thành và phát triển, đến nay Công ty đã xây dựng được một chuỗi cung ứng dịch vụ khép kín cho lĩnh vực giao nhận hàng hóa: vận tải biển và hàng không quốc tế, thủy bộ trong nội địa, khai thuê hải quan, Nhập Khẩu Ủy thác, giải pháp tài chính tài trợ cho các thuế Nhập khẩu, kho bãi và quản lý tồn kho, giao hàng đến hệ thống phân phối và siêu thị... So với các đơn vị khác hoạt động cùng lĩnh vực, lợi thế của TRA-SAS là có cơ sở vật chất kỹ thuật được trang bị tốt và hiện đại cùng đội ngũ nhân viên có trình độ nghiệp vụ giao nhận chuyên nghiệp, nhiều kinh nghiệm và am hiểu thị trường.

Có mạng lưới chi nhánh, văn phòng đại diện ở các khu vực và cảng biển quan trọng của Việt Nam (TP. HCM, Hải Phòng, Đà Nẵng, Hà Nội).

Khả năng cạnh tranh cao nhờ quy trình dịch vụ được tổ chức khép kín từ khâu Tiếp nhận – Vận chuyển – Lưu kho bãi – Thu gom hàng hóa. Trong đó, điểm mạnh của Công ty là có hệ thống kho bãi rộng lớn, hệ thống xe đầu kéo vận chuyển chuyên nghiệp, đội ngũ lãnh đạo, nhân viên giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực vận tải, giao nhận vận chuyển hàng hóa.

Trong nền kinh tế thị trường hiện nay, đặc biệt trong ngành Sản xuất công nghiệp, Hoá chất và hàng nguy hiểm thực sự đang đóng vai trò quan trọng và hiện diện trong hầu hết các cơ sở sản xuất. Song việc quản lý, vận chuyển và lưu trữ Hóa chất và hàng nguy hiểm đạt hiệu quả vẫn là thách thức lớn đối với các doanh nghiệp, vì số lượng Kho Hàng Hóa chất và Nguy hiểm được cấp phép theo đúng quy định Nhà nước Việt Nam chỉ chiếm tỉ lệ rất nhỏ trong Tổng số Cơ sở kinh doanh Kho Vận hiện nay. Nắm bắt được xu hướng tất yếu trong ngành Cung ứng, TRA-SAS bằng mọi nỗ lực của mình đã xây dựng, hoàn thiện Kho Hóa Chất và Hàng Nguy Hiểm tại Cụm Khu Công Nghiệp Phú Thạnh - Vĩnh Thanh, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, với tổng diện tích xây dựng hơn 16,800 m<sup>2</sup>. Dự án Kho Hóa Chất Và Hàng Nguy Hiểm được TRA-SAS tập trung đầu tư xây dựng với quy mô lớn, hiện đại và đạt các tiêu chuẩn công nghiệp cao nhất về an toàn cháy nổ.

#### **Thương hiệu:**

Trong những năm qua, Công ty đã mạnh dạn đầu tư cơ sở vật chất mới, trang thiết bị hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và vận hành khai thác kho bãi, xây dựng đội ngũ lao động có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu cao của ngành dịch vụ. Công ty hiện đang sở hữu nguồn nhân sự năng động, hướng đến mục tiêu cung ứng dịch vụ đạt chất lượng cao, tăng cường quản trị tài chính hiệu quả, đủ năng lực tiếp cận và khách hàng có quy mô lớn.

#### **Về bộ máy quản trị, điều hành:**

Hệ thống quản trị, Bộ máy điều hành cải tiến liên tục theo hướng đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty trong tiến trình phát triển và hội nhập. Tiếp cận mô hình quản trị điều hành theo các chuẩn mực quốc tế.

#### **Về nguồn nhân lực:**

Thành viên HĐQT và Ban điều hành là những người có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực vận tải, luôn hướng đến sử dụng công nghệ nhằm tăng hiệu quả và kỹ năng quản trị Công ty. Tất cả cán

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI

bộ quản lý điều hành của Công ty đều có trình độ đại học hoặc sau đại học, làm việc nhiều năm trong ngành dịch vụ, cán bộ kinh doanh có kỹ năng chuyên môn tốt, nhanh nhạy và am hiểu thị trường, gắn bó với lợi ích lâu dài của công ty.

### Báo cáo tình hình tài chính

#### Tình hình tài sản

Đơn vị tính: Ngân đồng

Stt	Khoản mục	Năm 2020	Năm 2021
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>236.030.128.122</b>	<b>237.011.118.567</b>
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	27.687.260.086	27.649.877.038
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	359.534.260	359.534.260
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	170.688.764.663	160.308.648.312
-	Hàng tồn kho	22.901.940.648	37.928.537.031
-	Tài sản ngắn hạn khác	14.392.628.465	10.764.521.926
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>163.054.054.382</b>	<b>183.691.803.454</b>
-	Các khoản phải thu dài hạn		
-	Tài sản cố định	120.319.462.041	119.678.854.016
-	Tài sản dở dang dài hạn	31.983.621.796	55.576.647.243
-	Tài sản dài hạn khác	10.750.971.545	8.336.302.195
<b>@</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>399.084.182.504</b>	<b>420.702.922.021</b>

( Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 của TRA-SAS)

#### Tình hình nguồn vốn

Đơn vị tính: Ngân đồng

Stt	Khoản mục	Năm 2020	Năm 2021
<b>I</b>	<b>Nợ Phải Trả</b>	<b>224.314.183.595</b>	<b>230.633.236.165</b>
-	Nợ ngắn hạn	202.490.522.915	199.429.648.165
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>190.069.685.856</b>	<b>174.769.997.909</b>
<b>@</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>399.084.181.504</b>	<b>420.702.922.021</b>

( Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 của TRA-SAS)

**Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022****Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

Đơn vị tính: Ngàn đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
<b>Doanh thu thuần</b>	519.964.104.014	565.000.000.000
<b>Lợi nhuận HĐKD</b>	19.063.750.666	30.000.000.000
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	19.125.209.420	30.000.000.000
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	15.299.687.947	24.000.000.000

( Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 của TRA-SAS)

- Năm 2021, khi dịch bệnh COVID – 19 vẫn diễn biến hết sức phức tạp và đã tác động xấu đến tất cả các mặt từ y tế, giao thông, du lịch, giáo dục, thương mại... Đối với lĩnh vực thương mại và dịch vụ, sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, khan hiếm nguồn nguyên liệu ảnh hưởng đến các nhà máy sản xuất, xuất khẩu nhập khẩu, thương mại biên giới cho đến thương mại nội địa.
- Ngoài ra, trong tình hình dịch bệnh đang tiến diễn như hiện nay các DN luôn trong tình trạng thiếu hụt nguồn nguyên liệu để sản xuất, nhiều nhà máy khó khăn trong việc duy trì sản xuất, thiếu hụt lao động trầm trọng => số lượng xuất nhập khẩu giảm sâu, ảnh hưởng đến mảng cung ứng hàng xuất nhập khẩu của công ty.
- Nhiều doanh nghiệp hoạt động trong ngành giải trí và dịch vụ bị ảnh hưởng nặng do việc hạn chế đi lại và giãn cách xã hội, chi phí duy trì lớn, hoạt động thua lỗ, mất khả năng thanh toán là một thách thức lớn cho các nhà cung ứng dịch vụ logistic.

Hiện tại, dịch COVID – 19 đã được kiểm soát tương đối, cùng với đó là độ bao phủ của vaccine đối với toàn dân cũng đã được thực hiện rất tốt. Nhưng công ty cũng đã xem xét thận trọng và đặt ra kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022 sẽ đạt được doanh thu, lợi nhuận cao hơn không quá 30% so với năm 2021.

**Cơ sở thực hiện kế hoạch****❖ Kế hoạch đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh**

- Hoàn thiện hơn nữa hệ thống Kho Hàng Hóa chất và hàng nguy hiểm tại Cụm Công Nghiệp huyện Nhơn Trạch – Đồng Nai , bổ sung năng lực hoạt động kho vận của Công ty và phục vụ cho lĩnh vực mà nhà nước cần tăng cường quản lý đặc biệt với yêu cầu an toàn cao.
- Đẩy mạnh liên kết với đối tác nước ngoài cung ứng dịch vụ cho các nhà máy lớn đang đầu tư vào Việt Nam.
- Tập trung phát triển hệ thống chuỗi cung ứng, hỗ trợ các phân đoạn hình thành chuỗi cung ứng có liên kết tốt;
- Chú trọng tìm kiếm khách hàng xuất khẩu và tham gia vào dịch vụ cước quốc tế;

**❖ Công tác quản lý công ty**

- Tăng cường giám sát và triển khai thực hiện việc quản lý Công ty theo quy định tại Điều lệ sửa đổi và các Quy chế quản lý nội bộ đã ban hành;
- Tập trung cải thiện năng lực thực thi của các phân đoạn tham gia vào chuỗi dịch vụ logistics, trong đó nâng cao năng lực vận tải nội địa, đầu tư thêm phương tiện vận tải.
- Chú trọng đến chất lượng dịch vụ và đảm bảo hiệu quả kinh doanh cao nhất, giảm thiểu những sai sót nghiệp vụ;
- Hợp lý hóa các chi phí để tăng hiệu quả kinh doanh, tiết kiệm các chi phí văn phòng, quản lý chặt chẽ các khoản chi phí làm hàng, chi phí thuê dịch vụ ngoài;
- Duy trì nhân sự hợp lý, tinh gọn đối với nhân viên hiện trường và nhân viên nghiệp vụ trong văn phòng, thu hút nhân viên bán hàng có chất lượng bằng chính sách thu nhập và khen thưởng phù hợp.

**ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021**

---

**Tình hình chung của thị trường logistics năm 2021**

- Theo báo cáo Thị trường logistics Việt Nam - xu hướng và tăng trưởng 2020-2024 của công ty nghiên cứu Orbis Research, với đường bờ biển dài 3.260 km và hệ thống sông ngòi dày đặc, Việt Nam có rất nhiều tiềm năng cho vận tải hàng hải.
- Tuy nhiên, từ đầu năm 2021, lĩnh vực logistic toàn cầu vẫn bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi dịch Covid-19. Động thái của chính phủ nhiều nước nỗ lực duy trì chuỗi cung ứng hàng hóa và đặc biệt ưu tiên lưu thông các loại hàng hóa thiết yếu, nhưng do các biện pháp kiểm soát dịch bệnh và nhiều lao động trong lĩnh vực này phải làm việc tại nhà, năng lực thực thi giảm sút... Trong khi một số nơi các hoạt động logistic bị ngưng trệ và đóng băng vì dịch bệnh, nhiều phân khúc khác như logistic phục vụ thương mại điện tử lại trở nên quá tải vì số lượng người mua hàng và đơn hàng giao hàng tại nhà tăng đột biến.
- Thị trường logistic toàn cầu nửa cuối năm 2021 chủ yếu được thúc đẩy bởi việc khôi phục dòng chảy thương mại quốc tế sau dịch bệnh. Hơn nữa, các chính sách hỗ trợ thương mại, kích thích tăng trưởng kinh tế hậu Covid-19 được thực hiện bởi Chính phủ cũng đang hỗ trợ trong việc mở rộng thị trường.
- Nhiều doanh nghiệp ngành bán lẻ như Vincommerce, Thế giới di động, FPT, Lotte, Aeon... đang định hướng phát triển E-commerce, hay việc các Doanh nghiệp lớn của ngành thương mại điện tử như Alibaba, Amazon... gia nhập vào Việt Nam đã làm thị trường logistic sôi động hơn, đi kèm theo đó là yêu cầu phải có sự đầu tư công nghệ và độ kỹ lưỡng trong dịch vụ vận tải và logistic.

**Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2021**

Với tác động của tình hình chung như trên, kết thúc năm tài chính 2021, Công ty ghi nhận doanh thu thuần gần 520 tỷ đồng, tương ứng đạt 85,24% so với kế hoạch đề ra. Với sự nỗ lực tối đa của Ban điều hành trong việc tiết giảm các chi phí hoạt động, kết quả lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 15,30 tỷ đồng, đạt 80,52% so với kế hoạch lợi nhuận sau thuế 19 tỷ đồng mà Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2020 giao phó.

**Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021**

---

**Các cuộc họp và nghị quyết của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ, bất thường và ban hành các Nghị quyết để quyết định các nội dung quan trọng về các lĩnh vực kế hoạch hoạt động kinh doanh, tổ chức nhân sự, tài chính... đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty.

Ngoài ra, tại các phiên họp Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị đều xem xét, thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

## Báo cáo việc giám sát Ban Giám đốc

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

### Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh 2021:

Trong năm 2021, Ban điều hành đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch doanh thu và lợi nhuận đã được ĐHCĐ thông qua. Cụ thể:

- Doanh thu thuần: đạt 519,96 tỷ đồng, tương ứng đạt 85,24% so với kế hoạch đề ra
- Lợi nhuận sau thuế: đạt 15,30 tỷ đồng, tương ứng hoàn thành 80,52% so với kế hoạch lợi nhuận sau thuế được ĐHCĐ giao phó.

### Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, các Nghị quyết của HĐQT năm 2021

Nghị quyết của ĐHCĐ được Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc.

## Các giao dịch, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

---

### Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHCĐ 2020 thì thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

#### **a. Từ tháng 1/2021 đến tháng 05/2021:**

##### **✚ Thù lao Hội đồng quản trị:**

- Tổng số thành viên HĐQT : 03 thành viên.
- Tổng số thành viên nhận thù lao : 03 thành viên:
- Chủ tịch HĐQT : 11.000.000 đồng/tháng
- Thành viên (02) : 10.000.000 đồng/tháng

**Tổng thù lao HĐQT 5 tháng đầu năm: 155.000.000 đồng**

##### **✚ Thù lao Ban kiểm soát**

- Tổng số thành viên BKS : 03 thành viên
- Tổng số thành viên nhận thù lao : 03 thành viên
- Trưởng Ban kiểm soát : 1.200.000 đồng/tháng
- Thành viên (02) : 1.000.000 đồng /tháng

**Tổng thù lao BKS 5 tháng đầu năm: 16.000.000 đồng**

#### **b. Từ tháng 6/2021 đến tháng 12/2021:**

##### **✚ Thù lao Hội đồng quản trị:**

- Tổng số thành viên HĐQT : 03 thành viên.
- Tổng số thành viên nhận thù lao : 03 thành viên:
- Chủ tịch HĐQT : 12.000.000 đồng/tháng
- Thành viên (02) : 11.000.000 đồng/tháng

**Tổng thù lao HĐQT 7 tháng cuối năm: 238.000.000 đồng**

**Thù lao Ban kiểm soát**

- Tổng số thành viên BKS : 03 thành viên
- Tổng số thành viên nhận thù lao : 03 thành viên
- Trưởng Ban kiểm soát : 1.500.000 đồng/tháng
- Thành viên (02) : 1.200.000 đồng /tháng

**Tổng thù lao BKS 7 tháng cuối năm: 27.300.000 đồng**

*Như vậy :*

- *Tổng thù lao HĐQT năm 2021 : 393.000.000 đồng/năm*
- *Tổng thù lao BKS năm 2021 : 43.300.000 đồng/năm*

**Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty**

Là Doanh nghiệp hoạt động trong ngành dịch vụ chuỗi cung ứng, chịu tác động trực tiếp tình hình sản xuất công nghiệp và thương mại trong nước và giữa Việt Nam với thế giới.

Trong vòng 5 năm tới, Công ty định hướng tập trung duy trì, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ chuỗi cung ứng, trên cơ sở hạ tầng hiện có, tiếp tục đầu tư nâng cấp và mở rộng, hướng đến liên doanh liên kết với các đối tác cùng ngành nghề, nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty.

Bên cạnh đó, TRA-SAS sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động đầu tư vào Kho bãi làm nền tảng phục vụ các lĩnh vực ngành nghề kinh cốt lõi hoặc đồng tâm tiệm cận với các lĩnh vực cốt lõi, nâng cao uy tính và chất lượng dịch vụ, tìm kiếm đối tác và khách hàng mới, mở rộng thị trường, song song với việc củng cố và duy trì mối quan hệ hợp tác với các đại lý và khách hàng hiện hữu. Ngoài ra, Công ty không ngừng nâng cao năng lực quản lý, kiện toàn tổ chức theo hướng chuyên môn hóa và chú trọng đầu tư công nghệ làm cốt lõi cho sự phát triển, làm nền móng cho các dịch vụ logistic hiện đại cũng như tham gia sâu vào hoạt động của chuỗi cung ứng trong thời gian tới.

Công ty duy trì xây dựng định hướng phát triển hoạt động xuất nhập khẩu thương mại, vận tải hàng hóa để phù hợp với tình hình, đặc điểm của một nền kinh tế đang phát triển như Việt Nam cũng như hướng phát triển của ngành giao nhận, vận tải nói chung với mục tiêu trở thành một trong những công ty hàng đầu Việt Nam, từng bước tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

*(Nguồn Tham khảo: Báo cáo Logistics Việt Nam)*

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2022*

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**Nguyễn Văn Quý**